TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-PT
Ngày: 30 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Lâm Thuận Tùng;

2. Ông Đào Chí Keo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hoa M do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hoa M đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hoa M (H), sinh năm 1989 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phương Đ và bà Trần Thị L; chồng là Nguyễn Trọng L1 (sống ly thân), bị cáo có 02 người con: Lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/01/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Hoa M: Bà Hồ Hoàng P - Luật sư Văn phòng L4, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh A.

Địa chỉ: Số A, đường T, tổ 01, khóm B, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang ; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo khác gồm : Đinh Thị Diệu H1, Trần Thị

N (Gái) và Nguyễn Thị Diễm . Tuy nhiên, do các bị cáo này không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 29/01/2022, Nguyễn Thị Hoa M điện thoại cho Trần Thị N nhờ N giới thiệu người bán ma túy để M mua 50 số ma túy đá, N đồng ý và điện thoại cho Đinh Thị Diệu H1 hỏi giá 50 số ma túy đá bao nhiêu tiền, H1 nói là 3.500.000 đồng. Sau đó, N nói lại với M thì M đồng ý mua và hẹn giao ma túy tại nhà do M thuê ở khóm T, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô một mình không rõ biển số đi cùng Nguyễn Thành L2 (sống chung như vợ chồng với H1) điều khiển xe môtô biển số 65E1-030.12 chở H1 đến nhà thuê của Mỹ. Khi đến nơi, H1, N cùng M và Nguyễn Thị D đi vào nhà bếp để giao dịch ma túy. H1 đưa cho N 02 bịch ma túy gồm 01 bịch lớn để bán và 01 bịch nhỏ để thử ma túy. Do M không sử dụng ma túy nên M kêu D thử ma túy để kiểm tra, D và N lấy bịch ma túy nhỏ ra sử dụng thì D nói "đồ ngon" và cầm bịch ma túy lớn kiểm tra bên ngoài, trả lời cho M đúng là ma túy đá nên M đồng ý mua, M đưa số tiền 3.500.000 đồng cho H1 và H1 cho số điện thoại để cả hai trực tiếp liên hệ mua bán ma túy. Bán ma túy xong, L2, H1 và N điều khiển xe đi về.

Sau đó, K3 (N) đến gặp M mua 270.000 đồng ma túy đá, M lấy ma túy mua của H1 phân lẻ ra bán cho N1. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N1 điện thoại cho M nói ma túy sử dụng bị khét và yêu cầu giao ma túy khác, nên M điện thoại cho H1 yêu cầu đổi lại ma túy.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N điều khiển xe môtô biển số 65E1-030.12 chở H1 đến nơi ở của Mỹ để đổi ma túy. Khi đến nơi, M để 01 bịch nilon trong suốt được hàn kín, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy) đã mua trước đó của H1 để xuống nền gạch; H1 lấy ra 01 bịch nilon trong suốt được hàn kín, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy) để đổi lại cho M. Lúc này, N tháo khẩu trang y tế màu xanh đang đeo bên trong có chứa 01 bịch nilon trong suốt có rãnh khóa viền màu trắng, bên trong có chứa 03 bịch nilon được hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy) để trên nền gạch rồi cùng H1, M, D ngồi phía sau nhà bếp để trao đổi ma túy. Sau đó, N lấy bịch nilon của H1 mang theo chiết ra một ít tinh thể màu trắng để vào 01 bịch nilon rồi hàn kín lại và nói với M "ở dưới bịch này bán với giá 200.000 đồng đến 300.000 đồng". Mỹ kêu D chuẩn bị thử ma túy mà H1 vừa mang đến thì bị Đội điều tra tổng hợp Công an huyện T phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bịch nilon trong suốt có rãnh khóa viền trắng đựng 03 (ba) bịch nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) bịch nilon trong suốt hàn kín có chứa tinh thể màu trắng (tất cả nghi là ma túy).

- 90 (chín mươi) bịch nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu xanh; 01 (một) cái đĩa màu trắng; 01 (một) tấm nilon trong suốt, kích thước (38 x 43)cm; 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) bật lửa màu đỏ - đen ; 01 (một) cây kéo có lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu hồng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) ống nhựa (ống hút) màu xanh, một đầu được cắt nhọn, dài 08cm.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Click, biển số 65E1-030.12, số khung 18057Y356436, số máy 0056532 của Đinh Thị Diệu H1.

- Tiền Việt Nam: thu của Nguyễn Thị Hoa M 2.626.000 đồng, Đinh Thị Diệu H1 6.170.000 đồng, cùng nhiều vật chứng liên quan khác.

Tại bản kết luận giám định số 20/KLGT-PC09(MT) ngày 06/02/2022 của Phòng K4 - Công an tỉnh A kết luận:

- 01 (một) phong bì ký hiệu số 01 được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh An Giang bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ có ghi số "1" chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 4,3003 gam (kí hiệu M1).

- 01 (một) phong bì ký hiệu số 02 được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, tỉnh An Giang bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ có ghi số "2" chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 4,9355 gam (kí hiệu M2).

- 01 (một) phong bì ký hiệu số 03 được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền màu trắng có ghi số "3" đựng 03 (ba) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,5931 gam (kí hiệu M3).

- 01 (một) phong bì ký hiệu số 04 được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T, bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kính có ghi số "4" chứa tinh thể màu trắng có khối lượng 0,1120 gam (kí hiệu M4).

Mẫu kí hiệu M1, M2, M3, M4 gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 9,9409 g (chín phẩy chín bốn không chín gam).

Theo phiếu xét nghiệm ngày 29/01/2022 và ngày 30/01/2022 của Trung tâm Y tế huyện T, ghi nhận: Nguyễn Thị Hoa M, Đinh Thị Diệu H1 âm tính với M1; Trần Thị N, Nguyễn Thị D dương tính với M1.

Trong quá trình điều tra xác định: Từ khoảng tháng 01/2022 đến ngày 29/01/2022, Nguyễn Thị Hoa M đã nhiều lần bán ma túy cho Lê Thanh T, Lê Văn K, Hồ Ngọc L3, Phạm Hiệp S cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 14/01/2022, Lê Thanh T đến phòng trọ số B, nhà T gặp Mỹ mua 200.000 đồng ma túy đá.

Lần thứ hai: Ngày 25/01/2022, Hồ Ngọc L3 điện thoại cho M mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó, L3 đến trước phòng trọ số B, nhà trọ Hồng K1 nhận ma túy từ Mỹ và trả tiền.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 28/01/2022, Phạm Hiệp S điều khiển xe mô tô một mình đến nhà thuê của M mua 200.000 đồng ma túy đá rồi đi về sử dụng.

Lần thứ tư: Khoảng 15 giờ ngày 29/01/2022, Lê Văn K điện thoại cho M mua 100.000 đồng ma túy đá. Sau đó, K điều khiển xe môtô một mình đến nhà thuê của Mỹ gần quán Q. K vào nhà thì M đưa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho K sử dụng tại nhà thuê của Mỹ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra,

Bị cáo Nguyễn Thị Hoa M khai nhận: Do biết N có sử dụng ma túy nên nhờ N giới thiệu người bán ma túy để mua. Tiền mua ma túy là của M và D hùn với nhau, do D không có tiền nên M đưa trước cho H1 3.500.000 đồng, vì đây là ma túy của H1. Sau đó, D đã đưa cho M số tiền 1.000.000 đồng. Từ ngày 29/01/2022 đến ngày 08/02/2022 bị cáo M khai nhận mục đích mua ma túy là để M bán lại cho người nghiện lấy lợi nhuận, Mỹ có bán ma túy cho người tên Nhí K2 (Khưu H) và người tên M2 (Phạm Hiệp S) nhiều lần. Đến ngày 28/4/2022 bị cáo M thay đổi lời khai về mục đích mua ma túy là để sử dụng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo H1, N, D thống nhất với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận, bào chữa.

Riêng bị cáo M không thống nhất với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo cho rằng trong 50 số mua từ H1 là bị cáo hùn tiền với D nên phần ma túy của bị cáo mua là 25 số ma túy mua từ H1, bị cáo mua ma túy về để sử dụng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Thị Diệu H1, Nguyễn Thị Hoa M, Trần Thị N và Nguyễn Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hoa M 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2022.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị Diệu H1 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Trần Thị N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2022.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng trong vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/01/2023, bị cáo Nguyễn Thị Hoa M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù là nặng, vì bị cáo không có vai trò chính trong vụ án, hành vi của bị cáo là chỉ mua 25 số ma túy, chưa kịp sử dụng vào mục đích nào.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thị Hoa M khai nhận: Ngày 29/01/2022, bị cáo có mua 50 số ma túy của Đinh Thị Diệu H1 với mục đích để bán lại. Bị cáo cũng thừa nhận có nhiều lần bán ma túy cho Lê Thanh T, Lê Văn K, Hồ Ngọc L3, Phạm Hiệp S như án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo không có ý kiến đối với bản kết luận giám định số 20/KLGT-PC09(MT) ngày 06/02/2022 của Phòng K4 - Công an tỉnh A. Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo T1 có nội dung rõ ràng, gửi trong thời hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung:

Có căn cứ xác định vào ngày 29/01/2022 bị cáo có mua của bị cáo Đinh Thị Diệu H1, Trần Thị N 50 số ma túy có khối lượng 5,0475 gam, loại Methamphetamine với mục đích là bán lại cho người nghiện ma túy để kiếm lợi nhuận. Trong khoảng thời gian từ 14/01/2022 đến 29/01/2022 bị cáo có nhiều lần bán ma túy cho Lê Thanh T, Lê Văn K, Hồ Ngọc L3 và Phạm Hiệp S.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoa M 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù là có đánh giá đúng tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo M khai nhận có thực hiện hành vi bán ma túy cho nhiều người, có mua ma túy của bị cáo H1, bị cáo N có khối lượng 5,0475 gam với mục đích để bán lại cho người nghiện. Đây là

tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo M; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang;

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoa M từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Luật sư Hồ Hoàng P trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Hoa M:

Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã quy kết đối với bị cáo M. Tuy nhiên, đề nghị xem xét giảm cho bị cáo 01 năm tù so với án sơ thẩm, với các lý do: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã ly hôn với chồng và đang nuôi 02 con còn nhỏ; cha, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, hiện đã lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Thị Hoa M nộp đơn kháng trong hạn luật định, có nội dung rõ ràng, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án, xét thấy:

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M đã khai nhận vào ngày 29/01/2022 bị cáo có mua 50 số ma túy của Đinh Thị Diệu H1, Trần Thị N với mục đích là để bán lại. Bị cáo cũng đã thừa nhận có nhiều lần bán ma túy cho Lê Thanh T, Lê Văn K, Hồ Ngọc L3, Phạm Hiệp S như án sơ thẩm đã quy kết.

[2.2]. Nhận thấy, lời khai của bị cáo M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, như lời khai của các bị cáo N, H1, D, của những người làm chứng như Lê Thanh T, Lê Văn K, Hồ Ngọc L3, Phạm Hiệp S đã khai trong trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Bản kết luận giám định số 20/KLGT-PC09(MT) ngày 06/02/2022 của Phòng K4 - Công an tỉnh A.

[2.3]. Căn cứ với bản kết luận giám định số 20/KLGT-PC09(MT) ngày 06/02/2022 của Phòng K4 - Công an tỉnh A và chứng cứ thu thập được thì mẫu M2 và mẫu M4 có tổng khối lượng: 4,9355 gam + 0,1120 gam = 5,0475 gam,

loại Methamphetamine, đây là số ma túy do bị cáo M mua lại của bị cáo H1, N vào ngày 29/01/2022 thì bị bắt quả tang.

[2.4]. Do đó, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoa M phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo M, nhận thấy:

[3.1]. Số ma túy mà bị cáo M mua lại của bị cáo H1, N có khối lượng 5,0475 gam, loại Methamphetamine (còn gọi là Ma túy đá), đây là một dạng ma túy tổng hợp, là chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm, bởi nó có tác hại rất lớn đến trí tuệ, sức khỏe, tính mạng của con người, nó làm cho người sử dụng không thể kiểm soát được hành vi của bản thân và có những hành vi xâm phạm đến tài sản, tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục và để phòng ngừa chung.

[3.2].Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo M không thành khẩn khai báo, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Mỹ 8 năm 6 tháng tù về tội"Mua bán trái phép chất ma tuy" là có đánh giá đúng về tính chất, mức độ hành vị của bị cáo đã thực hiện.

[3.3]. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo M đã khai nhận vào ngày 29/01/2022 bị cáo có mua 50 số ma túy có khối lượng 5,0475 gam, loại Methamphetamine của Đinh Thị Diệu H1, Trần Thị N với mục đích là để bán lại, bị cáo cũng thừa nhận có bán ma túy cho nhiều người như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Đây là tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3.4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Nguyễn Thị Hoa M; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang.

[3.5]. Đối với các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Hoa M; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 73/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang.

2. Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hoa M phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hoa M 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2022.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hoa M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số số 73/2022/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo Nguyễn Thị Hoa Mỹ;
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Phòng Hồ sơ Công an Tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Phòng KTNV & THAHS TAND tỉnh;
- Tòa Hình sự TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn phòng TAND tỉnh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Sơn